BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

Số: 286 /TB-ĐHHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn làm hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ đào tạo chính quy khóa 2012, 2013, 2014, 2015 học kỳ 2 năm học 2015 – 2016

Kính gửi: Các khoa đào tạo chính quy

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Hà Nội giai đoạn 2015-2017;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-ĐHHN ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội về việc Ban hành quy định mức thu học phí các hệ đào tạo đại học và sau đại học, theo Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Hà Nội giai đoạn 2015-2017;

Để đảm bảo quyền lợi và chế độ chính sách cho sinh viên theo đúng quy định hiện hành, Nhà trường hướng dẫn về đối tượng, hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ đào tạo chính quy, học kỳ 2 năm học 2015-2016 như sau:

1. Về đối tượng, thủ tục hồ sơ đề nghị miễn, giảm học phí (hướng dẫn kèm theo).

2. Thời hạn nhận hồ sơ: **Từ ngày 23/2 đến 04/3/2016**.

3. Địa điểm nhận hồ sơ và giải đáp thắc mắc: Phòng Công tác Sinh viên (P.102 nhà B, liên hệ trực tiếp với chuyên viên: Trần Thị Quỳnh Phương, điện thoại: 043.543.0506).

Đề nghị Ban chủ nhiệm các khoa triển khai Thông báo này tới toàn thể sinh viên của khoa được biết và thực hiện.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

Nguyễn Đình Luận

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, P.CTSV.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC LÀM CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ CHO SINH VIÊN HỆ ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

(Kèm theo thông báo số 286/TB-ĐHHN, ngày 23/02/2016 của Trường Đại học Hà Nội)

I. ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1. Đối tượng được miễn học phí:

a) Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005, Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Cụ thể:

- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động trong kháng chiến; con của liệt sỹ, con của thương binh, con bị dị dạng, dị tật của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

b) Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Chuẩn hộ cận nghèo được thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ (hiện nay đang được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 – 2015).

c) Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội mà đang học phổ thông, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất, cụ thể:

- Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi;
- Mồ côi cả cha và mẹ;
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại mất tích theo quy định của pháp luật;
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Cả cha và mẹ mất tích theo quy định của pháp luật;
- Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;
- Cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội;

- Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

d) Sinh viên hệ cử tuyển (kể cả học sinh cử tuyển học nghề nội trú với thời gian đào tạo từ 3 tháng trở lên).

đ) Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

e) Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, cụ thể như sau:

- Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ơ Đu.

2. Đối tượng được giảm 70% học phí:

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Đối tượng được giảm 50% học phí:

Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

II. HỒ SƠ CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1. Hồ sơ đối với con liệt sỹ; Con thương binh, bệnh binh; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng con liệt sỹ; Con thương binh, bệnh binh; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan quản lý người có công hoặc Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

2. Hồ sơ đối với sinh viên bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo của năm 2016 do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp;
- Bản kết luận của Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội cấp xã (Mẫu số 01 – ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

3. Hồ sơ đối với sinh viên từ 16 tuổi đến 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền chứng nhận đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013.

4. Hồ sơ đối với sinh viên hệ cử tuyển

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Hợp đồng ký kết giữa Trường Đại học Hà Nội và đơn vị cử sinh viên đi học;
- Quyết định của đơn vị cử sinh viên đi học.

5. Hồ sơ đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Giấy khai sinh;

- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo của năm 2016 do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.

6. Hồ sơ sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Giấy khai sinh;
- Sổ hộ khẩu thường trú.

7. Hồ sơ đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Giấy khai sinh;
- Sổ hộ khẩu thường trú.
- Giấy xác nhận vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.

8. Hồ sơ đối với sinh viên là con cán bộ, công nhân viên chức mà cha, mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên, giảm 50% học phí:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (theo mẫu đính kèm);
- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với sinh viên đề nghị xét tiếp miễn, giảm học phí: Nộp đơn đề nghị xét miễn, giảm học phí học kỳ 2 năm học 2015-2016 (các sinh viên thuộc đối tượng tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế và đối tượng dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo nộp thêm giấy xác nhận hộ nghèo và cận nghèo năm 2016).

2. Đối với sinh viên đề nghị xét lần đầu miễn, giảm học phí: Nộp hồ sơ đầy đủ theo hướng dẫn Mục II của Thông báo này.

(các mẫu đơn đề nghị xét miễn, giảm học phí tại địa chỉ: daotao.hanu.vn)

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

Nguyễn Đình Luận